

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ TƯ PHÁP

Số 342/CV-STP

V/v hướng dẫn tổ chức cuộc thi
“Tìm hiểu luật Bầu cử đại biểu Quốc hội
và đại biểu Hội đồng nhân dân”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 2 năm 2016

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các Quận, huyện, thị xã

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2016 của UBND thành phố Hà Nội về tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2016, Sở Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phò biển, giáo dục pháp luật thành phố (thường trực Ban Tổ chức cuộc thi) đề nghị các quận, huyện, thị xã triển khai một số công việc chuẩn bị cho cuộc thi như sau:

- 1. Thành lập đội tham gia cuộc thi gồm từ 5 – 7 người.
- Phò biển Thể lệ cuộc thi cho đối tượng tham gia dự thi.
- Trên cơ sở nội dung câu hỏi trắc nghiệm và đáp án do Ban Tổ chức cuộc thi ban hành các quận, huyện, thị xã tổ chức phò biển cho các đối tượng tham gia dự thi ôn luyện.

- Phần thi hùng biện: Ban Tổ chức cuộc thi sẽ phát hành câu hỏi để các đội dự thi bốc thăm câu hỏi trước khi thi 15 ngày.

2. Thời gian:

- Dự kiến tuần thứ 4 của tháng 3 sẽ tổ chức thi sơ khảo tại 03 cụm (Ban Tổ chức sẽ thông báo địa điểm sau).

- Dự kiến trung tuần tháng 4 tổ chức thi chung khảo cấp Thành phố.

3. Kinh phí:

- Đề nghị UBND quận, huyện, thị xã tự bố trí kinh phí cho các thí sinh tham gia thi.

- Kinh phí tổ chức cuộc thi sơ khảo tại 03 cụm và cuộc thi chung khảo sẽ do Sở Tư pháp – cơ quan thường trực Hội đồng phò biển, giáo dục pháp luật thành phố (Thường trực Ban Tổ chức cuộc thi) chuẩn bị.

Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc liên hệ phòng Phò biển giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp Hà Nội - Số 1B, Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội; SĐT: 043.312.0451; 043.312.0880./.

Nơi nhận:

- D/c Lê Hồng Sơn-
PCT UBNDTP-
- Trưởng BTC cuộc thi (để b/c);
- Đ/c GĐ Sở Tư pháp (để b/c);
- Như trên (để t/h);
- Lưu VT,PBGDPI..

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hồ Xuân Hương



UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI “TÌM HIỂU LUẬT BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN”

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

CUỘC THI “TÌM HIỂU LUẬT BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN” CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Câu 1. Việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành theo nguyên tắc nào?

- a) Nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp.
- b) Nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín
- c) Nguyên tắc phổ thông, trực tiếp và bỏ phiếu kín

Đáp án: b

Câu 2. Cơ quan nào có thẩm quyền quyết định ngày bầu cử toàn quốc đối với cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp; quyết định việc bầu cử bổ sung đại biểu Quốc hội trong thời gian giữa nhiệm kỳ; quyết định thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia ?

- a) Quốc hội
- b) Ủy ban thường vụ Quốc Hội
- c) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- d) Chính phủ

Đáp án: a

Câu 3: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân quy định công dân nước CHXHCN Việt Nam bao nhiêu tuổi trở lên có quyền bầu cử?

- a) Đủ 18 tuổi
- b) Đủ 19 tuổi
- c) Đủ 20 tuổi
- d) Đủ 21 tuổi

Đáp án: a

Câu 4: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân quy định công dân nước CHXHCN Việt Nam bao nhiêu tuổi trở lên có quyền ứng cử?

- a) Đủ 18 tuổi
- b) Đủ 19 tuổi

c) Đủ 20 tuổi

d) Đủ 21 tuổi

Đáp án: d

Câu 5. Người ứng cử đại biểu Quốc hội phải đảm bảo các tiêu chuẩn nào?

- a. Trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp, phấn đấu thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.
- b. Có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật; có bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hành vi vi phạm pháp luật khác.
- c. Có trình độ văn hóa, chuyên môn, có đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm công tác và uy tín để thực hiện nhiệm vụ đại biểu Quốc hội.
- d. Liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm.
- đ. Có điều kiện tham gia các hoạt động của Quốc hội.
- e. Tất cả các phương án trên

Đáp án: e

Câu 6. Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải đảm bảo các tiêu chuẩn nào?

- a. Trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp, phấn đấu thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.
- b. Có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật; có bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hành vi vi phạm pháp luật khác.
- c. Có trình độ văn hóa, chuyên môn, đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm công tác và uy tín để thực hiện nhiệm vụ đại biểu; có điều kiện tham gia các hoạt động của Hội đồng nhân dân.
- d. Liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm.
- e. Tất cả các phương án trên

Đáp án: e

Câu 7.Cơ quan nào tổ chức hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; tham gia giám sát việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp?

- a) Hội đồng bầu cử Quốc gia
- b) Chính phủ
- c) Mặt trận tổ quốc Việt Nam
- d) Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Đáp án : c

Câu 8. Cơ quan nào thực hiện việc dự kiến và phân bổ số lượng đại biểu Quốc hội được bầu; xác định cơ cấu, thành phần những người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội?

- a) Hội đồng bầu cử Quốc gia
- b) Chính phủ
- c) Mặt trận tổ quốc Việt Nam
- d) Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Đáp án : d

Câu 9. Cơ quan nào dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình?

- a) Ủy ban nhân dân cùng cấp
- b) Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp
- c) Hội đồng nhân dân cùng cấp
- d) Ủy ban bầu cử cùng cấp

Đáp án : b

Câu 10. Số lượng đại biểu Quốc hội dự kiến bầu tại khóa XIV vào ngày bầu cử quốc gia (22/5/2016) là bao nhiêu người?

- a) 500 người
- b) 400 người
- c) 600 người
- d) 700 người

Đáp án : a

Câu 11. Số lượng người dân tộc thiểu số được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội do Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến trên cơ sở đề nghị của Hội đồng dân tộc của Quốc hội phải bảo đảm ít nhất bao nhiêu % trong tổng số danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội?

- a) 20%
- b) 15%
- c) 17%
- d) 18%

Đáp án d

Câu 12. Số lượng phụ nữ được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội do Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến trên cơ sở đề nghị của Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam bao đảm ít nhất bao nhiêu % trong tổng số danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội?

- a) 30%
- b) 35%
- c) 25%
- d) 40%

Đáp án b

Câu 13. Số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử được tính dựa trên căn cứ nào?

- a) Theo đơn vị hành chính
- b) Theo số dân
- c) Theo diện tích

Đáp án: b

Câu 14. Cơ quan nào áp định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử?

- a) Quốc hội
- b) Ủy ban thường vụ Quốc hội
- c) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- d) Hội đồng bầu cử Quốc gia

Đáp án : d

Câu 15. Trường hợp nào dưới đây được thành lập khu vực bỏ phiếu bầu cử riêng?

- a) Đơn vị vũ trang nhân dân;
- b) Bệnh viện, nhà hộ sinh, nhà an dưỡng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi có từ năm mươi cử tri trở lên;
- c) Cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại tạm giam.

d) Trường học

Đáp án: a, b, c

Câu 16. Cơ quan nào được xác định khu vực bỏ phiếu bầu cử?

- a) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định và được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê chuẩn.
- b) Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định
- c) Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định

- d) Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định
Đáp án: a

Câu 17. Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở đâu?

- a) Chỉ ở nơi mình thường trú
b) Chỉ ở nơi mình tạm trú.
c) Ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú

Đáp án c

Câu 18. Người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc có được đi bầu cử không?

- a) Có
b) Không
Đáp án a

Câu 19. Những trường hợp nào sau đây không được ghi tên vào danh sách cử tri?

- a) Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật
b) Người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án
c) Người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo
d) Người mất năng lực hành vi dân sự
e) Tất cả các trường hợp trên

Đáp án e

Câu 20. Chậm nhất bao nhiêu ngày trước ngày bầu cử phải niêm yết danh sách cử tri?

- a) Chậm nhất là 50 ngày trước ngày bầu cử
b) Chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử.
c) Chậm nhất là 30 ngày trước ngày bầu cử.

Đáp án b

Câu 21. Trong hồ sơ ứng cử của người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân có cần Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng hay không?

- a) Có
b) Không
Đáp án a

Câu 22. Việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được tổ chức qua mấy Hội nghị hiệp thương?

- a) 3 hội nghị
- b) 4 hội nghị
- c) 2 hội nghị

Đáp án: a

Câu 23. Cơ quan nào tổ chức các hội nghị hiệp thương để giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội?

- a) Ủy ban thường vụ Quốc Hội
- b) Quốc hội
- c) Ở trung ương do Đoàn chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tổ chức

Đáp án: c

Câu 24. Cơ quan nào tổ chức các hội nghị hiệp thương để giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình?

- a) Hội đồng nhân dân cùng cấp
- b) Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp
- c) Ủy ban nhân dân cùng cấp

Đáp án : b

Câu 25. Việc nhận xét, bày tỏ tín nhiệm đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội tại Hội nghị cử tri được thực hiện dưới hình thức nào?

- a) Bằng cách giơ tay hoặc bỏ phiếu kín theo quyết định của hội nghị.
- b) Chỉ bằng cách giơ tay.
- c) Chỉ bằng cách bỏ phiếu kín

Đáp án a.

Câu 26. Việc xác minh và trả lời các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải được các cơ quan có thẩm quyền được tiến hành xong bao nhiêu ngày trước ngày bầu cử?

- a) Chậm nhất là 50 ngày
- b) Chậm nhất là 30 ngày
- c) Chậm nhất là 40 ngày

Đáp án c

Câu 27. Cơ quan nào có quyền lập và công bố danh sách chính thức người ứng cử đại biểu Quốc hội?

- a) Hội đồng bầu cử quốc gia
- b) Ủy ban bầu cử quốc gia
- c) Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

Đáp án: a

Câu 28. Cơ quan nào có thẩm quyền lập và công bố danh sách chính thức người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình

- a) Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp
- b) Ủy ban bầu cử cùng cấp
- c) Ủy ban nhân dân cùng cấp

Đáp án b

Câu 29. Ủy ban bầu cử phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử vào thời gian nào?

- a) Chậm nhất là 35 ngày trước ngày bầu cử
- b) Chậm nhất là 25 ngày trước ngày bầu cử
- c) Chậm nhất là 15 ngày trước ngày bầu cử

Đáp án: b

Câu 30. Người có tên trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân bị xóa tên trong những trường hợp nào?

- a) Đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị khởi tố bị can, bị bắt, giữ vì phạm tội qua tang
- b) Đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị mất năng lực hành vi dân sự, chết
- c) Đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu vi phạm nghiêm trọng pháp luật về bầu cử
- d) Tất cả các phương án trên

Đáp án: d

Câu 31. Công dân có những quyền gì đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân?

- a) Quyền tố cáo
- b) Quyền khiếu nại; quyền tố cáo; quyền kiến nghị
- c) Quyền khiếu nại

Đáp án : b

Câu 32. Chậm nhất bao nhiêu ngày trước ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải niêm yết danh sách chính thức những ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu?

- a) 10 ngày
- b) 20 ngày

c) 30 ngày

Đáp án: b

Câu 33: Người ứng cử được tiến hành vận động bầu cử khi nào?

a) Từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ

b) Từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 48 giờ

c) Từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 72 giờ

Đáp án: a

Câu 34. Người ứng cử được vận động bầu cử bằng hình thức nào dưới đây?

a) Thông qua Hội nghị tiếp xúc cử tri ở địa phương mình ứng cử

b) Thông qua phương tiện thông tin đại chúng

c) Cả hai phương án trên

Đáp án c

Câu 35. Thời gian bỏ phiếu bầu cử được quy định như thế nào?

a) Việc bỏ phiếu bắt đầu từ 7h sáng đến 7h tối cùng ngày. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 5 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 9h giờ tối cùng ngày.

b) Từ 7 giờ sáng đến 10 giờ tối

c) Từ 6 h sáng đến 9 giờ tối

Đáp án a

Câu 36. Phiếu bầu cử như thế nào bị coi là không hợp lệ ?

a) Phiếu không theo mẫu quy định do Tổ bầu cử phát ra;

b) Phiếu không có dấu của Tổ bầu cử;

c) Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã xác định cho đơn vị bầu cử;

d) Phiếu gạch xóa hết tên những người ứng cử;

e) Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách những người ứng cử hoặc phiếu có ghi thêm nội dung khác.

f) Tất cả các phương án trên

Đáp án: e

Câu 37: Chậm nhất bao nhiêu ngày sau ngày bầu cử thì công bố kết quả bầu cử và danh sách trúng cử đại biểu Quốc hội?

- a) 10 ngày
- b) 20 ngày
- c) 30 ngày

Đáp án: b

Câu 38: Chậm nhất bao nhiêu ngày sau ngày bầu cử thì công bố kết quả bầu cử và danh sách trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân?

- a) 10 ngày
- b) 20 ngày
- c) 30 ngày

Đáp án: a

Câu 39 Việc giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân kể từ ngày nhận được khiếu nại là 20 ngày đối với kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, 30 ngày đối với kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội là đúng hay sai?

- a) Đúng
- b) Sai

Đáp án: a

Câu 40 Ai có quyền chứng kiến việc kiểm phiếu

- a) Người ứng cử
- b) Đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử
- c) Người được ủy nhiệm
- d) Phóng viên báo chí
- e) Tất cả các phương án trên

Đáp án e